

Thổ Nhĩ Kỳ sửa đổi quy định về nhựa tiếp xúc với thực phẩm

Ngày 6/5/2024, Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ (Tarım ve Orman Bakanlığı) đã ban hành thông báo số 32538 về sửa đổi Bộ luật về quy định về nhựa tiếp xúc với thực phẩm (Thông cáo số 2019/44, số 30989 nhắc lại).

Bản sửa đổi mới nhất phù hợp với Quy định của EU số 10/2011 về nhựa tiếp xúc với thực phẩm tại Liên minh Châu Âu (EU) thành luật quốc gia về nhựa tiếp xúc với thực phẩm. Đó là:

Quy định (EU) 2020/1245 (sửa đổi 15 đối với Quy định (EU) số 10/2011 – trong số những thay đổi có các điều khoản liên quan đến vật liệu tiếp xúc với thực phẩm (FCM) chất số 236 (1,3-phenylenediamine), FCM số 2. 398 (antimon trioxide), một số chất được phép, amin thơm sơ cấp (PAA), một bảng xác định giới hạn thôi nhiễm cụ thể (SML) của 19 chất và 5 chất bổ sung trong đó sự di chuyển của các chất này phải tuân theo các điều kiện và yêu cầu nhất định đối với các vật phẩm sử dụng nhiều lần (SafeGuardS 134/20).

Quy định của EU 2023/1442 (sửa đổi 16), đây là bản sửa đổi quan trọng, cùng với những nội dung khác, hủy bỏ chất FCM số 96 (bột và sợi gỗ, chưa qua xử lý) và 121 (axit salicylic), thay thế một số chất được phép và cung cấp thông số kỹ thuật mới cho một số chất phthalate (SafeGuardS 89/23)

Quy định của EU 2023/1627 (sửa đổi 17)– bao gồm 2-ethylhexylcyclohexane-1, 4-dicarboxylate (DEHCH, SafeGuardS 102/23).

Với Thông cáo, tiêu mục (a) của đoạn thứ năm của điều khoản liên quan đến quyền đối với một số chất không có trong Danh mục các chất được phép sử dụng tại Điều 5 trong phạm vi của Thông cáo của Bộ luật Thực phẩm Thổ Nhĩ Kỳ về Vật liệu và Vật liệu nhựa tiếp xúc với thực phẩm đã được sửa đổi như sau:

“a) đối với tất cả các muối của các chất được chỉ định là “có” trong cột 2 của Bảng 1 trong Phụ lục 2 đối với các axit, phenol hoặc rượu được phép và tuân theo các hạn chế được nêu trong cột 3 và 4 của cùng một bảng,”

Theo đó, các chất không có trong Danh mục chất được phép sử dụng nhưng chỉ được phép sử dụng trong những điều kiện cụ thể đã bị hạn chế hơn nữa và chịu những hạn chế tiếp theo.

Với điều khoản tạm thời được thêm vào Thông cáo, ngày tuân thủ sửa đổi đối với các nơi làm việc sản xuất, nhập khẩu và bán sản phẩm thuộc phạm vi của Thông cáo này đã được ấn định là ngày 1/1/2026.

Đối với các sản phẩm không tuân thủ các sửa đổi được đưa ra trong Thông cáo nhưng đã được đưa ra thị trường trước ngày 1/1/2026, chúng được quy định có thể tiếp tục được lưu hành trên thị trường cho đến ngày 1/1/2028.

Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 của Thông cáo cũng đã được sửa đổi.

Có thể xem toàn văn Quy định sửa đổi thông qua địa chỉ email: <https://www.resmigazete.gov.tr/eskiler/2024/05/20240506-1.htm> (Chỉ có bản bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ)

Thổ Nhĩ Kỳ tăng nhập khẩu bao bì đựng thực phẩm, đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa

Tăng trưởng dân số và mức sống, tình trạng đô thị hóa nhanh chóng, nhu cầu hàng tiêu dùng tăng... dẫn đến nhu cầu các sản phẩm bao bì tăng tại Thổ Nhĩ Kỳ. Trong đó, nhựa cứng thường là lựa chọn ưu tiên trong ngành đồ uống không cồn và thực phẩm nhờ tính di động, tiện lợi và nhẹ. Nhu cầu về bao bì nhựa cứng trong các sản phẩm thực phẩm chủ yếu là do mức tiêu thụ cao các sản phẩm từ sữa và đậu nành, dầu và chất béo, và thịt của Thổ Nhĩ Kỳ. Trong đó, người tiêu dùng thích sử dụng bao bì nhựa nhờ an toàn trong quá trình vận chuyển, đặc biệt là ở các thành phố lớn, do sự hiện diện của các siêu thị, cửa hàng bách hóa và đại siêu thị.

Mặc dù ngành bao bì nhựa cũng là ngành phát triển tại Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng nước này vẫn nhập khẩu sản phẩm nhựa, trong đó có nhóm sản phẩm nhựa có tiếp xúc với thực phẩm. Theo thống kê của ITC, trong giai đoạn 2019 - 2023, nhập khẩu sản phẩm nhựa có tiếp xúc với thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ có xu hướng tăng. Theo đó, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm nhựa tiếp xúc với thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ tăng từ 386 triệu USD năm 2019 lên 532,9 triệu USD vào năm 2023, tăng trưởng bình quân 8,5%/năm trong giai đoạn này. Trong đó, nhập khẩu các chủng loại sản phẩm nhựa tiếp xúc với thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ đều tăng trong giai đoạn 2019 -2023.

**Nhập khẩu sản phẩm nhựa có tiếp xúc với thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ
giai đoạn 2019 - 2023 (ĐVT: Nghìn USD)**

Mã HS	Mô tả	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tăng trưởng bình quân (%)
392410	Đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp bằng nhựa	23.716	26.501	24.315	21.403	28.245	5,9
392390	Đồ dùng để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa (trừ hộp, thùng, thùng thưa ...)	50.059	48.214	56.587	70.980	81.646	13,5
392310	Hộp, thùng, thùng và các đồ	127.020	126.051	122.857	132.727	164.695	7,2

Mã HS	Mô tả	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tăng trưởng bình quân (%)
	dùng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa bằng nhựa						
392330	Bình lớn, chai, bình và các đồ dùng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa	30.493	34.342	32.009	38.728	38.990	6,9
392350	Nút chặn, nắp, mũ chụp và các loại nắp khác, bằng nhựa	103.183	103.420	114.721	125.438	140.940	8,2
392329	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng nhựa (trừ loại bằng polyme etylen)	22.690	23.881	30.327	28.605	37.045	14,0
392321	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng polyme etylen	28.904	30.546	32.993	38.579	41.334	9,4
	Tổng	386.065	392.955	413.809	456.460	532.895	8,5

Nguồn: ITC

Trong giai đoạn 2019 - 2023, nhập khẩu sản phẩm nhựa có tiếp xúc với thực phẩm của Thổ Nhĩ Kỳ từ Việt Nam có xu hướng giảm và chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng nhập khẩu của thị trường này. Trong đó, nhập khẩu Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng polyme etylen mã HS 392321 là sản phẩm có kim ngạch lớn nhất và có xu hướng tăng trong giai đoạn 2019 – 2023, tăng trung bình 7,2%/năm. Các sản phẩm có kim ngạch lớn tiếp theo gồm Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng nhựa (trừ loại bằng polyme etylen) mã HS 392329; Đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp, bằng nhựa mã HS 392410.

**Nhập khẩu sản phẩm nhựa có tiếp xúc với thực phẩm từ Việt Nam
của Thổ Nhĩ Kỳ giai đoạn 2019 – 2023 (ĐVT: Nghìn USD)**

Mã HS	Mô tả	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tăng trưởng bình quân (%)
	Tổng	404	333	322	387	307	-5,3
392321	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng polyme etylen	137	160	134	198	159	7,2
392329	Bao và túi, bao gồm cả hình nón, bằng nhựa (trừ	106	89	63	83	70	-7,3

Mã HS	Mô tả	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tăng trưởng bình quân (%)
	loại bằng polyme etylen)						
392410	Đồ dùng trên bàn ăn và đồ dùng nhà bếp, bằng nhựa	64	54	78	71	62	1,8
392350	Nút chặn, nắp, mũ chụp và các loại nắp khác, bằng nhựa	58	5	23	8	7	47,7
392330	Bình thủy tinh, chai, bình và các đồ dùng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng ...	0	15	22	27	5	-3,0
392310	Hộp, thùng, thùng và các đồ dùng tương tự để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa	39	5	1	0	4	-66,8
392390	Đồ dùng để vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng nhựa (trừ hộp, thùng, thùng thưa ...	0	5	1	0	0	-45,0

Nguồn: ITC

Nguyễn Đình Thuận (VITIC) thực hiện

Ngày 28/02/2023 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 165/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030. Đề án đặt mục tiêu tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm thực hiện chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; Tạo lập các động lực tăng trưởng mới gắn với chuyển biến về chất mô hình tăng trưởng của ngành Công Thương cùng một mô hình quản trị nhà nước năng động, hiệu quả, hiện đại và có tính thích ứng cao để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững;

Một trong những định hướng chiến lược của Đề án là nâng cao khả năng đáp ứng quy định, tiêu chuẩn cao về chất lượng của các thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các bon thấp, lao động và công đoàn.